TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HS-ST
Ngày 21 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Huy
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Khắc Hoàn
Ông Đinh Đức Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quốc N**; sinh ngày 15 tháng 12 năm 1972, tại thị xã Q, Quảng Ninh. Nơi thường trú: khu K, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc T và bà Phạm Thị H; bị cáo có vợ và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Quốc H1, anh Nguyễn Quốc L; (đều vắng mặt).

- Người chứng kiến: Anh Trần Văn Đ, anh Nguyễn Quang H2; (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 27/12/2024, tại K, quốc lộ A, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Đội CSGT đường bộ số A thuộc phòng CSGT, Công an tỉnh Q trong quá trình tuần tra kiểm soát, tiến hành kiểm tra hành chính xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit gắn biển kiểm soát 14E-007.66 do Nguyễn Quốc N điều khiển, phụ xe

là Nguyễn Quốc H1 (con trai Năm). Quá trình kiểm tra phát hiện tại vị trí ghế phụ bên lái có 01 thùng bìa cát tông, bên trong có chứa đựng 11 vật thể hình trụ tròn, chiều cao khoảng 05 cm, đường kính khoảng 22 cm, màu đỏ, bên ngoài có nhãn mác chữ nước ngoài (nghi pháo nổ), trọng lượng 8,575 kg.

Bản kết luận giám định số 3932/KL-KTHS ngày 18/12/2024 của Phòng K - Công an thành phố H đối với mẫu vật ghi thu của Nguyễn Quốc N gửi giám định gồm: 11 khối hình trụ tròn có chiều cao khoảng 5cm, đường kính khoảng 22 cm, màu đỏ, bên ngoài có dán mác chữ nước ngoài được tạo bởi các vật hình trụ tròn, vỏ bằng giấy, được bịt kín hai đầu, một đầu gắn dây dẫn cháy và được liên kết thành 11 tràng, cuộn lại thành 11 khối là pháo nổ, khi đốt hoặc kích thích pháo gây tiếng nổ và nổ liên tiếp, tổng khối lượng pháo: 8,575 kg.

Quá trình điều tra, Nguyễn Quốc N khai nhận: Ngày 27/12/2024, trong thời gian đỗ đón khách, nghe thấy mấy người chạy xe ôm nói tại khu vực cây số A thuộc phường H, thành phố M có một số người đứng ở lề đường có bán pháo nổ, nên nảy sinh ý định mua pháo nổ để sử dụng vào dịp tết Nguyên đán. Đến khoảng 12 giờ 10 phút, ngày 27/12/2024, khi điều khiển xe ô tô BKS 14E-007.66 đến cây số 10 thuộc phường H, thành phố M, thấy có một người thanh niên cao khoảng 1m70, mặc quần bò màu đen, áo khoác màu đen, đội mũ lưỡi trai màu đen và đeo khẩu trang, đứng cạnh đường, phía dưới chân thì để một thùng cattong. Năm lại gần hỏi và biết người thanh niên này bán pháo nổ, Năm mua của người này 2.000.000đ (hai triệu đồng) pháo nổ để trong thùng cattong, Năm bê thử thấy nặng khoảng trên dưới 10kg và cất ở cốp xe và tiếp tục điều khiển xe chở khách. Khi đến khu vực B thì trả hết khách nên Năm bê thùng pháo từ cốp sau lên để ở ghế phụ bên lái, rồi tiếp tục điều khiển xe đón khách. Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi điều khiển xe ô tô đến khu Yên Lập T, phường M, thị xã Q, thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông đang tuần tra kiểm soát trên đường, yêu cầu dừng xe để tiến hành kiểm tra phát hiện thùng pháo Năm vừa mua về để sử dụng. Việc Nguyễn Quốc N mua pháo anh Nguyễn Quốc H1 không biết.

Tại Bản cáo trạng số: 1538/CT-VKSQY ngày 26/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc N về tội: "Vận chuyển hàng cấm", theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc N phạm tội: "Vận chuyển hàng cấm";

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc N từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Ngoài ra đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Quốc N thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo không tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo bày tỏ thái độ ăn năn, hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc N đã khai nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện và thừa nhận nội dung Cáo trạng, quan điểm luận tội của Viện kiểm sát đã nêu là đúng. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến; phù hợp với biên bản vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đã được làm rõ tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 27/12/2025, tại tại K, quốc lộ A, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Quốc N có hành vi vận chuyển trái phép 8,575 kilôgam pháo nổ, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Quốc N đã cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự; như nội dung bản cáo trạng số: 1538/CT-VKSQY ngày 26/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Điều 191 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các Điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của bộ luật này thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

c) P nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;..."

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Hành vi đó không những xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước mà còn gây mất an ninh trật tự xã hội. Việc vận chuyển pháo nổ của bị cáo có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khoẻ của con người hoặc những thiệt hại về tài sản cho xã hội và những thiệt hại khác về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh trật tự. Đặc biệt là vào các dịp lễ, Tết, tình hình buôn bán, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển hàng cấm diễn ra rất phức tạp, nhất là đối với pháo nổ và các loại pháo khác. Do vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng

với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, do đó, không cần thiết buộc phải cách ly khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù, cho hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định, giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú phối hợp cùng gia đình giám sát giáo dục cũng có thể cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội, như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng:

- Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 14E - 007.66, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của anh Nguyễn Quốc L, anh L không biết việc bị cáo N sử dụng để vận chuyển pháo nổ nên đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Quốc L, do đó Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với số vật chứng của vụ án là số pháo nổ hoàn lại sau giám định, Cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy theo quy định nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[6] Về biện pháp ngăn chặn: cần hủy bỏ biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" và "tạm hoãn xuất cảnh" đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán pháo cho bị cáo N, quá trình điều tra không xác định không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định, phạm tội không vì mục đích lợi nhuận nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc N phạm tội: "Vận chuyển hàng cấm"*;*

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc N 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời hạn

thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc N cho Ủy ban nhân dân phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự, nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Về biện pháp ngăn chặn: căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú" và "tạm hoãn xuất cảnh" theo các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 31/2025/LCĐKNCT - TA và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 39/2025/QĐ - TA ngày 28/02/2025 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên đối với bị cáo Nguyễn Quốc N.

- Về án phí: căn cứ: khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Quốc N có nghĩa vụ nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TX Quảng Yên;
- Cơ quan điều tra;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA DS TX Quảng Yên;
- CQ THA HS;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Huy